

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ Nghĩa Khoa Học Xã Hội

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Liên hệ với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại và giai cấp công nhân Việt Nam.

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Dạ Minh Châu

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010842

Hà nội, ngày 7 tháng 6 năm 2021

MỤC LỤC

Lời mở đầu – trang 3

Nội dung – trang 4

Phần 1: Cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác–Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – trang 4

1.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – trang 4

1.2. Căn cứ khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – trang 5

Phần 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay và giai cấp công nhân Việt Nam – trang 8

2.1. Giai cấp công nhân hiện đại ngày nay ở các nước tư bản chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa – trang 8

2.2. Vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay – trang 12

2.3. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn chống tham nhũng hiện nay – trang 13

2.4. Quan điểm của cá nhân về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại ngày nay – trang 15

Kết luận – trang 17

Danh mục từ viết tắt – trang 18

Tài liệu tham khảo – trang 18

LỜI MỞ ĐẦU

Trong giai đoạn mới hiện nay, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang diễn ra trên toàn thế giới thì trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học - công nghệ (KHCN) hiện đại, các nhà nghiên cứu cho rằng sự xuất hiện của “robot thông minh”, “trí tuệ nhân tạo” ngày càng nhiều khiến người máy đang dần thay thế con người điều đó khiến ngày càng có nhiều doanh nghiệp đầu tư vào máy móc, công nghệ thay vì thuê nhân công để lao động. Hay có một số quan điểm lại cho rằng: giai cấp công nhân đã hoàn thành sứ mệnh của mình trong thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc. Ngày nay, trong điều kiện hòa bình, hội nhập, thời kỳ của các cuộc cách mạng KHCN, vai trò đó phải thuộc về đội ngũ trí thức, những nhà khoa học... Vì vậy, em lựa chọn đề tài về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân để làm rõ tầm quan trọng của giai cấp công nhân cũng như sứ mệnh của họ qua quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin. Từ đó, góp phần xây dựng và củng cố niềm tin khoa học, lập trường giai cấp công nhân đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới cũng như ở Việt Nam cho mọi người và giúp họ nắm vững những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp đó, nội dung, biểu hiện, và ý nghĩa của sứ mệnh này trong bối cảnh hiện nay.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phạm trù cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng và của Chủ nghĩa Mác – Lênin nói chung vì vậy nó đã được C.Mác – Ph.Ăngghen và Lênin nghiên cứu và phát triển hết sức hoàn thiện trong quá trình phát triển của lịch sử thế giới. Sự tác động của sứ mệnh lịch sử của GCCN không chỉ ảnh hưởng tới sự chuyển biến của lịch sử thế giới mà còn làm thay đổi tình hình kinh tế chính trị xã hội trên toàn thế giới. Như vậy, chúng ta cần phải hiểu rõ vai trò cũng như sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thế giới nói chung và giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng hiện nay.

NỘI DUNG

Phần 1. Cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác–Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

1.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác–Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là những nhiệm vụ mà giai cấp công nhân cần phải thực hiện với tư cách là giai cấp tiên phong, lực lượng đi đầu trong cuộc cách mạng xác lập hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa: lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ mọi áp bức bóc lột, giải phóng chính mình và nhân dân lao động, xây dựng xã hội XHCN và xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân: xét theo lĩnh vực thể hiện, sứ mệnh này được thể hiện qua ba nội dung cơ bản.

Nội dung về kinh tế: giai cấp công nhân phải đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giải phóng và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, tạo cơ sở cho quan hệ sản xuất mới XHCN ra đời.

Nội dung về chính trị - xã hội: giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột, giành quyền lực về tay giai cấp công nhân, thiết lập nhà nước XHCN và xây dựng nền dân chủ XHCN. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động sử dụng nhà nước của mình, do mình làm chủ như một công cụ có hiệu lực để cải tạo xã hội cũ và tổ chức xây dựng xã hội mới, phát triển kinh tế và văn hóa, xây dựng nền chính trị dân chủ-pháp quyền, quản lý kinh tế-xã hội và là chức đòi sống xã hội phục vụ quyền và lợi ích của nhân dân lao động,

thực hiện dân chủ, công bằng, bình đẳng và tiến bộ xã hội, theo lý tưởng và mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Nội dung văn hóa – tư tưởng: giai cấp công nhân thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng, phủ định có kế thừa các giá trị cũ và từng bước xây dựng hệ giá trị mới: lao động; công bằng; dân chủ; bình đẳng và tự do. Hệ giá trị mới này là sự phủ định các giá trị tư sản mang bản chất tư sản và phục vụ cho giai cấp tư sản; những tàn dư các giá trị đã lỗi thời, lạc hậu của các xã hội quá khứ. Hệ giá trị mới thể hiện bản chất ưu việt của chế độ mới xã hội chủ nghĩa sẽ từng bước phát triển và hoàn thiện.

1.2. Căn cứ khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a. Căn cứ khách quan

Thứ nhất, do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân quy định:

Giai cấp công nhân là bộ phận quan trọng nhất, cách mạng nhất cấu thành lực lượng sản xuất của chủ nghĩa tư bản, đại diện cho lực lượng sản xuất hiện đại, có trình độ xã hội hóa cao, tiêu biểu cho xu hướng phát triển của xã hội loài người, vì vậy họ là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là những người không có, hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất, bị lệ thuộc trong quá trình sản xuất và quá trình phân phối kết quả lao động của chính họ, vì vậy có lợi ích đối kháng trực tiếp với giai cấp tư sản.

Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là lực lượng đông đảo trong xã hội, có lợi ích cơ bản phù hợp với lợi ích của những người lao động khác, nên giai cấp công nhân có khả năng tập hợp những người lao động bị áp bức để xóa bỏ chế độ người bóc lột người.

Thứ hai, do địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định:

Giai cấp công nhân có tính tiên phong và tinh thần cách mạng triệt để nhất. Tính tiên phong của giai cấp công nhân thể hiện ở việc nó đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến của thời đại. Do yêu cầu khách quan của việc đổi mới liên tục công nghệ của sản xuất công nghiệp, nên giai cấp công nhân phải không ngừng học tập, rèn luyện trau dồi tri thức chuyên môn kỹ thuật, nâng cao tay nghề ở trình độ ngày càng cao. Giai cấp công nhân có hệ tư tưởng độc lập, được trang bị bởi lý luận tiên phong là chủ nghĩa Mác – Lênin và là lực lượng đi đầu trong mọi phong trào cách mạng xóa bỏ áp bức, bóc lột, xây dựng xã hội mới tiến bộ vì hạnh phúc của con người. Giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng triệt để nhất bởi vì lợi ích của họ mâu thuẫn trực tiếp với lợi ích của giai cấp tư sản. Lợi ích của giai cấp công nhân chỉ thực sự được đảm bảo khi xóa bỏ triệt để chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa và các hình thức tư hữu khác. Trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân chỉ được giải phóng khi đồng thời giải phóng toàn xã hội khỏi mọi sự áp bức, bóc lột. Tính triệt để cách mạng của giai cấp công nhân còn được thể hiện trong tiến trình cách mạng không ngừng cho tới khi xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi thế giới.

Giai cấp công nhân là giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao. Sản xuất công nghiệp hiện đại theo dây chuyền và tính chuyên môn hóa cao độ đã khách quan rèn luyện cho giai cấp công nhân có tính tổ chức kỷ luật cao trong quá trình lao động sản xuất. Đồng thời, bản thân cuộc đấu tranh một mất một còn của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản đã tôi luyện cho giai cấp công nhân phải có ý thức tổ chức cao.

Giai cấp công nhân có bản chất quốc tế. Bản chất quốc tế của giai cấp công nhân thể hiện ở địa vị kinh tế - xã hội, ở nội dung sứ mệnh lịch sử của họ giống nhau trên toàn thế giới. Bản chất quốc tế của giai cấp công nhân có được còn xuất phát từ yêu cầu khách quan của sản xuất công nghiệp hiện đại ngày nay đã mang tính quốc tế hóa và

toàn cầu hóa rộng rãi. Hơn nữa, vì mục tiêu lợi nhuận, giai cấp tư sản ở các nước phải liên kết với nhau trên phạm vi quốc tế. Do vậy, muốn chiến thắng giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân ở các nước phải đoàn kết lại tạo thành phong trào đấu tranh mạnh mẽ và trở thành lực lượng quốc tế hùng mạnh.

b. Nhân tố chủ quan

Thứ nhất, là sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân về cả về số lượng và chất lượng. Thông qua sự phát triển này có thể thấy sự lớn mạnh của giai cấp công nhân cùng với quy mô phát triển của nền sản xuất vật chất hiện đại trên nền tảng của công nghiệp, của kỹ thuật và công nghệ. Sự phát triển về số lượng phải gắn liền với sự phát triển về chất lượng GCCN hiện đại, đảm bảo cho giai cấp công nhân thực hiện được sứ mệnh lịch sử của mình. Chất lượng GCCN phải thể hiện ở trình độ trưởng thành về ý thức chính trị của một giai cấp cách mạng, tức là tự giác nhận thức được vai trò và trọng trách của giai cấp mình đối với lịch sử, do đó GCCN phải được giác ngộ về lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Là giai cấp đại diện tiêu biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến, chất lượng giai cấp công nhân còn phải thể hiện ở năng lực và trình độ làm chủ khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại, nhất là trong điều kiện hiện nay. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0) đang tác động sâu sắc vào sản xuất, vào quản lý và đời sống xã hội nói chung, đang đòi hỏi sự biến đổi sâu sắc tính chất, phương thức lao động của công nhân, lao động bằng trí óc, bằng năng lực trí tuệ, bằng sức sáng tạo sẽ ngày càng tăng lên lao động giản đơn, cơ bắp trong truyền thống sẽ giảm dần bởi sự hỗ trợ của máy móc của công nghệ hiện đại, trong đó có vai trò của công nghệ thông tin. Trình độ học vấn tay nghề, bậc thợ của công nhân, văn hóa sản xuất, văn hóa lao động đáp ứng yêu cầu của kinh tế tri thức là những thước đo quan trọng về sự phát triển chất lượng của giai cấp công nhân hiện đại. Chỉ với sự phát triển như vậy về số lượng và chất

lượng, đặc biệt về chất lượng thì giai cấp công nhân mới có thể thực hiện được sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình.

Thứ hai, Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình. Đảng Cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân ra đời và đảm nhận vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng là dấu hiệu về sự trưởng thành vượt bậc của giai cấp công nhân với tư cách là giai cấp cách mạng. Quy luật chung, phổ biến cho sự ra đời của Đảng Cộng sản là sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học, tức chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân. Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội và nguồn bổ sung lực lượng quan trọng nhất của Đảng, làm cho Đảng mang bản chất giai cấp công nhân trở thành đội tiên phong bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp. Đảng Cộng sản đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc và xã hội. Sức mạnh của Đảng không chỉ thể hiện ở bản chất giai cấp công nhân mà còn ở mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân với quần chúng lao động đông đảo trong xã hội thực hiện cuộc cách mạng do Đảng lãnh đạo để giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội.

Thứ ba, có sự liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác: liên minh này, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua Đảng Cộng sản, tạo nên lực lượng cách mạng hùng hậu để đi tới thành công.

Phần 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay và giai cấp công nhân Việt Nam

2.1. Giai cấp công nhân hiện đại ngày nay ở các nước tư bản chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa

Thực trạng của giai cấp công nhân hiện đại ngày nay:

Số lượng giai cấp công nhân hiện nay có nhiều số lượng tương đối khác biệt do tiêu chí, quy mô và cách đánh giá của mỗi chủ thể nghiên cứu. Năm 2012, Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết, thế giới đã có 1.000 triệu công nhân. Một nghiên cứu của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) năm 2014 khẳng định, trên thế giới hiện có 1.540 triệu “công nhân làm công ăn lương” (salaried workers) trong tổng số gần 3.300 triệu người lao động của thế giới hiện nay. Cũng theo ILO, dự báo về số lượng nhóm này, năm 2018 sẽ là 1.702 triệu người(1). Thống kê về GCCN các nước xã hội chủ nghĩa năm 2019 cho thấy: Việt Nam có khoảng 15 triệu; Lào có khoảng gần 0,8 triệu; Cuba có gần 3 triệu, Trung Quốc có khoảng 300 triệu công nhân và 270 triệu “nông dân - công” (nhóm xã hội tham gia 2 phương thức và 2 lĩnh vực lao động, có 2 nơi cư trú; là trung giới của quá trình chuyển biến từ nông dân sang công nhân, nhưng chưa hoàn toàn sống bằng thu nhập từ lao động công nghiệp)(2). Như vậy có thể thấy giai cấp công nhân có vai trò rất quan trọng, là những tập đoàn người tiến hành sản xuất và cung cấp dịch bằng phương thức công nghiệp, tạo nên cơ sở vật chất cho sự tồn tại và phát triển của thế giới hiện nay.

Giai cấp công nhân hiện nay là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại. Họ là chủ thể của quá trình sản xuất công nghiệp hiện đại mang tính xã hội hóa ngày càng cao. Hiện nay, những thành tựu KHCN ở các nước tư bản phát triển, đặc biệt là từ nửa sau thế kỷ XX, giai cấp công nhân đã có những biến đổi nhất định về phương thức lao động và phương tiện đời sống (tình trạng sở hữu, điều kiện lao động, mức thu nhập, trình độ học vấn, trình độ tay nghề,...). Một bộ phận GCCN ở các nước tư bản chủ nghĩa đã có một số tư liệu sản xuất, đời sống của họ đã được cải thiện, họ được “trung lưu hóa”, được nắm cổ phần trong các nhà máy, xí nghiệp. Song điều đó không có nghĩa là công nhân ở các nước này không còn bị bóc lột giá trị thặng dư. Thực tế với số tư liệu sản xuất và lượng cổ phần của giai cấp công nhân chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ so với tài sản “khổng lồ” của các nhà tư bản. Là một cổ đông

nhỏ, giai cấp công nhân không thể cùng với nhà tư bản phân chia quyền lực. Do đó, GCCN về cơ bản vẫn không có tư liệu sản xuất, vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư và vẫn phải làm thuê cho nhà tư bản. Mặt khác, cuộc cách mạng khoa học – công nghệ đang diễn ra mạnh mẽ ngày nay cũng là một trong những biện pháp “hoàn hảo” và “tinh vi” giúp giai cấp tư sản tiếp tục bóc lột giá trị thặng dư của công nhân. Từ đó, ta có thể khẳng định giai cấp công nhân có sứ mệnh lịch sử là đấu tranh để thủ tiêu chế độ tư bản chủ nghĩa và từng bước xây dựng thành công xã hội mới – xã hội cộng sản chủ nghĩa với giai đoạn đầu là xã hội xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới. Giai cấp công nhân ở các nước xã hội chủ nghĩa đã trở thành giai cấp cầm quyền và là chủ sở hữu đối với các tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội, thì khái niệm giai cấp vô sản theo đúng nghĩa đen của từ đó cũng hoàn toàn không còn nữa. Tuy nhiên, giai cấp công nhân ở các nước này vẫn là một bộ phận của giai cấp vô sản (giai cấp công nhân) toàn thế giới.

Giai cấp công nhân quan trọng là thế, nhưng thời gian gần đây lại có một số bộ phận có những quan điểm sai trái, thù địch về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay. Để hiểu rõ thêm về tầm quan trọng của giai cấp công nhân cũng như sứ mệnh lịch sử của họ, chúng ta sẽ cùng làm rõ các xu hướng đang phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân:

Thứ nhất, gần đây, trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại, các học giả của thuyết kỹ trị cho rằng, sự xuất hiện ngày càng nhiều “robot thông minh”, “trí tuệ nhân tạo” khiến người máy đang dần thay thế con người. Điều đó khiến người lao động vốn từ chỗ là chủ thể của quá trình sản xuất đang bị gạt ra bên lề quá trình sản xuất ấy, trở thành nhân tố đóng vai trò thứ yếu. Biểu hiện của sự thay đổi này là thay về cần đến nhiều nhân công để lao động, sản xuất thì ngày càng có nhiều doanh nghiệp chỉ cần ít nhân công. Thay vì trả lương cho nhân công, các doanh nghiệp đầu tư vào máy móc, công nghệ.

Thứ hai, có một số luận điệu cho rằng, giai cấp công nhân đã hoàn thành sứ mệnh của mình trong thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc. Ngày nay, trong điều kiện hòa bình, hội nhập, thời kỳ của các cuộc cách mạng KHCN, vai trò đó phải thuộc về đội ngũ trí thức, những nhà khoa học. Chỉ có những nhà khoa học, trí thức mới có thể làm chủ được xã hội, đưa đất nước phát triển hiện đại, văn minh.

Không thể phủ nhận được ngày nay những thành tựu của KHCN hiện đại với sự ra đời của người máy đã thay thế không chỉ những công việc nặng nhọc, những hoạt động cơ bắp, mà còn có thể thay thế cho cả những hoạt động tinh vi, phức tạp của con người. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là người lao động trở thành yếu tố thứ yếu, đứng bên ngoài quá trình sản xuất. Về thực chất, KHCN trước hết là sản phẩm của quá trình nhận thức, sản phẩm của sự phát triển trí tuệ của con người. Do yêu cầu của sản xuất mà con người đã sáng tạo và quyết định khuynh hướng, tốc độ phát triển của KHCN, đồng thời quyết định việc sử dụng KHCN vào sản xuất theo mục đích của mình. Thực tế cho thấy, kỹ thuật, công nghệ hiện đại dù năng động và cách mạng đến mấy cũng chỉ là sản phẩm do bàn tay và khối óc của con người làm ra và chịu sự điều khiển, giám sát của con người. Do đó, dù trí tuệ nhân tạo dẫu được mệnh danh là tiên tiến đến đâu cũng chỉ là sản phẩm của con người, hoạt động của nó phụ thuộc vào những chương trình mà con người đã lập ra, đã cài đặt vào máy tính điện tử và người máy công nghiệp. Vì vậy, trong bất cứ thời đại nào, kể cả thời đại của KHCN hiện đại, người lao động hay nói cụ thể hơn là giai cấp công nhân vẫn đóng vai trò quyết định hoạt động sản xuất vật chất.

Ngoài ra, ngày nay, mặc dù tầng lớp trí thức đang gia tăng nhanh chóng về số lượng, ngay cả bản thân GCCN cũng diễn ra xu hướng trí thức hóa ngày càng mạnh mẽ nhưng điều đó không có nghĩa là tầng lớp trí thức thay thế sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. C.Mác, Ph.Ăngghen và cả V.I.Lênin sau này cũng nhận thấy vai trò to lớn của tầng lớp trí thức trong sự nghiệp cách mạng của GCCN nhưng do phương

thức lao động quy định và vai trò trong hệ thống sản xuất xã hội, tầng lớp trí thức không có hệ tư tưởng nên không thể giữ vai trò lãnh đạo xã hội. V.I.Lênin cho rằng: “So với giai cấp công nhân thì giới trí thức bao giờ cũng có nhiều tính chất cá nhân chủ nghĩa hơn, ấy là do những điều kiện cơ bản của đời sống và công tác của họ không cho phép họ thống nhất lực lượng một cách trực tiếp và rộng rãi, không cho họ được giáo dục trực tiếp trong lao động tập thể có tổ chức”(3). Hơn nữa, trí thức tồn tại với tư cách không phải là một giai cấp, mà là một tầng lớp (đội ngũ) trung gian trong xã hội, hoạt động trong lĩnh vực lao động trí óc, trí thức không có hệ tư tưởng độc lập mà phụ thuộc vào hệ tư tưởng của giai cấp mà họ phục vụ. Đúng như V.I.Lênin nhận xét: “Nếu không nhập cục với một giai cấp thì giới trí thức chỉ là một con số không mà thôi”(4).

2.2. Vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Trong thời kỳ mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, tham gia vào toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam tiếp tục được thể hiện ở những điểm chủ yếu sau:

Một là, giai cấp công nhân nước ta là lực lượng đặc biệt quan trọng duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, tạo ra khối lượng lớn sản phẩm công nghiệp, đóng góp chủ yếu vào ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng tạo nên thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong 35 năm đổi mới.

Hai là, giai cấp công nhân nước ta đã và đang phát huy hiệu quả vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Ba là, giai cấp công nhân nước ta đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến.

Bốn là, giai cấp công nhân nước ta luôn tiên phong trong sự nghiệp xây dựng CNXH, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Năm là, giai cấp công nhân nước ta “là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng”(5).

Sáu là, giai cấp công nhân nước ta là cơ sở chính trị - xã hội rộng lớn, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, tham gia hiệu quả vào công tác xây dựng Đảng.

2.3. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa và đặc biệt trong giai đoạn chống tham nhũng hiện nay

Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi ra đời đến nay luôn phấn đấu, rèn luyện xứng đáng là đội tiên phong và đại biểu trung thành của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội; các tổ chức của Đảng và đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, lúc thuận lợi cũng như lúc khó khăn, thử thách, Đảng ta luôn thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, trí tuệ, đạo đức, văn minh của một đảng cách mạng chân chính, thực sự xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Lịch sử Việt Nam trong những năm 30 của thế kỷ 20 đến nay đã đánh dấu nhiều mốc son chói lọi, gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... trong hơn 30 năm đổi mới càng khẳng định tầm vóc to lớn về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Về vấn đề hội nhập và toàn cầu hóa của Việt Nam trong thời kỳ hiện nay, Đảng ta đã rất cố gắng để đưa Việt Nam ra gần với quốc tế, trở thành một bộ phận cấu thành của chính thể thế giới. Hơn nữa, từ Đại hội IX của Đảng đến nay, quan điểm của Đảng về “toàn cầu hóa” và “hội nhập quốc tế” ngày càng đầy đủ và đóng

vai trò hết sức quan trọng đối với việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước. Trên cơ sở thực tiễn về “toàn cầu hóa”, Đảng và Nhà nước ta đưa ra chủ trương “chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực”, “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực khác” và ngày nay là chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế”, “nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế”, “đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo và các lĩnh vực khác”. Có thể thấy, sau hai thập niên chủ động và tích cực hội nhập quốc tế từ Đại hội IX của Đảng đến nay, Việt Nam từng bước tham gia tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị - xã hội quốc tế; trở thành thành viên có trách nhiệm, có vị trí, vai trò và ảnh hưởng nhất định trong cộng đồng quốc tế, cả về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội... Điều đó có nghĩa là Việt Nam tích cực hội nhập vào chính thể thế giới.

Ngoài việc đẩy mạnh quá trình toàn cầu hóa, tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam trong công cuộc phát triển đất nước hiện nay thì Đảng ta cũng chú trọng việc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Hiện nay, nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có lãnh đạo chủ chốt các cấp chưa xác định rõ trách nhiệm và chưa thật sự gương mẫu trong rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong, còn trục lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đặc biệt, có cán bộ cấp cao, cả đương chức và nghỉ hưu, đã vi phạm nghiêm trọng kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây dư luận xấu trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời đã nói “Tham nhũng là giặc nội xâm” và Người cũng cảnh báo “Thắng giặc ngoại xâm đã khó, thắng giặc nội xâm lại càng khó hơn”. Quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã từng gọi tham nhũng là “quốc nạn”, là “tệ nạn” liên quan đến sự sống còn của Đảng. Đảng đã lãnh đạo thể chế hóa chủ trương thành các đạo luật, tạo hành lang pháp lý quan trọng để phòng, chống tham nhũng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của

Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã có “chuyển biến mạnh mẽ, được triển khai quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, tích cực”, tham nhũng “từng bước được kiềm chế”. Đặc biệt là, đã phát hiện, điều tra làm rõ bản chất tư lợi, chiếm đoạt, xử lý nghiêm minh nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, án kinh tế đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đã khởi tố, điều tra 7.270 vụ với 12.303 bị can, truy tố 5.976 vụ với 11.613 bị can, xét xử sơ thẩm 5.641 vụ với 10.970 bị cáo về các tội tham nhũng, quản lý kinh tế và các tội phạm khác về chức vụ. Từ chủ trương, cách làm đúng đắn của Đảng, Nhà nước, công cuộc chống tham nhũng đã tạo ra được sức mạnh lòng dân với sự đồng thuận, ủng hộ ngày càng cao, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

2.4. Quan điểm của cá nhân về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại ngày nay

Là một sinh viên, em hoàn toàn đồng ý với những quan điểm đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lênin, em đã nắm vững được những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp đó, nội dung, biểu hiện, và ý nghĩa của sứ mệnh này trong bối cảnh hiện nay. Cho đến nay, quan điểm của Mác-Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân vẫn còn nguyên giá trị, nó không chỉ là vũ khí lý luận sắc bén cho giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản để giải phóng giai cấp mình và toàn xã hội, mà hiện nay, nó còn là cơ sở lý luận quan trọng để chúng ta đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận giá trị chủ nghĩa Mác – Lênin. Nhìn lại những quan điểm của các nhà kinh điển, chúng ta càng thêm vững tin vào con đường đã chọn, vững tin vào giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin - cấu phần quan trọng trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Hơn nữa, qua những quan điểm của chủ nghĩa Mác, chúng ta càng thêm khẳng định giai cấp công nhân có vai trò thực sự quan trọng đối với nước

ta nói riêng và thế giới nói chung, không có giai cấp nào có thể thay thế được vị trí của giai cấp công nhân trong xã hội này. Giai cấp công nhân vẫn đóng vai trò tiên phong, đang trên đà đưa “khoa học, kỹ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp”, đang đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nắm những vị trí then chốt về khoa học, công nghệ, tạo ra năng suất lao động cao và một lượng sản phẩm xã hội cao nhất trong nền kinh tế quốc dân.

Là một thành phần của thanh niên trẻ Việt Nam hiện nay, em và các bạn sinh viên cần ý thức được rằng giai cấp vô sản trí thức được hình thành từ hàng ngũ các sinh viên và giai cấp vô sản trí thức cùng với những người bạn của nó là giai cấp công nhân các ngành khác, chính là người có sứ mệnh giành và giữ vững quyền lãnh đạo chính trị của Đảng Cộng sản bởi vì Đảng Cộng sản là đội tiên phong của chính họ. Vì vậy, sinh viên chúng ta cần phải nỗ lực học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng, tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn. Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong, sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội, biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá – đạo đức truyền thống của dân tộc. Chúng ta cần hiểu rõ và thông suốt các chủ trương, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước để tuyên truyền đến mọi người, biết quan tâm đến đời sống chính trị – xã hội của địa phương, đất nước. Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp khả năng như: bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, xoá đói giảm nghèo, chống tiêu cực, tham nhũng, tham gia những hoạt động tình nguyện, hiến máu... Từ đó, biết phê phán, đấu tranh với những hành vi đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc. Nhất là đối với các thế lực phản động luôn muốn chống phá nhà nước, gây chia rẽ, mất đoàn kết trong nhân dân trong và ngoài nước, cần quyết liệt và khôn khéo đấu tranh chống lại. Đối với những hành vi làm tổn hại đến uy tín, danh dự, hình ảnh của đất nước và nhân dân cần lên án và loại bỏ.

KẾT LUẬN

Qua các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên cả hai phương diện lý luận và thực tiễn, ta có thể khẳng định rằng: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng mình, giải phóng nhân dân lao động và toàn thể nhân loại thoát khỏi sự áp bức bóc lột, xây dựng xã hội XHCN và xã hội cộng sản chủ nghĩa. Là một bộ phận của giai cấp công nhân quốc tế, giai cấp công nhân Việt Nam cũng mang trên mình sứ mệnh lịch sử ấy, và để xây dựng giai cấp công nhân ta ngày càng hoàn thiện và phát triển hơn chúng ta cần: coi trọng việc phát triển giai cấp công nhân Việt Nam cả về số lượng và chất lượng, có cơ cấu phù hợp với yêu cầu xây dựng đất nước; nâng cao sự giác ngộ và bản lĩnh chính trị, nhạy bén và vững vàng trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước; nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, thích ứng nhanh với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế; giải quyết việc làm, thực hiện tốt chính sách và pháp luật đối với công nhân và lao động, xây dựng tổ chức, phát triển đoàn viên công đoàn, nghiệp đoàn. Mặt khác trong giai đoạn hiện nay, có nhiều thế lực thù địch, phản động đang ra sức chống phá các Đảng Cộng Sản trên thế giới, phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thì hơn bao giờ hết chúng ta cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của mọi người về vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Hy vọng rằng, bài tiểu luận của em tuy còn nhiều thiếu sót nhưng đã làm sáng tỏ được phần nào khái niệm, vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thế giới nói chung và giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng hiện nay.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

KHCN: khoa học – công nghệ

XHCN: xã hội chủ nghĩa

GCCN: giai cấp công nhân

ILO: tổ chức lao động quốc tế

CNXH: chủ nghĩa xã hội

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Xem: Website ILO, Báo cáo Xu hướng việc làm toàn cầu 2014: Bộ dữ liệu hỗ trợ: Việc làm theo ngành và giới tính của toàn cầu, khu vực và từng nước.
- (2) Judith Banister: “Việc làm trong ngành sản xuất ở Trung Quốc” (Manufacturing employment in China), Monthly Labor Review, tháng 7-2005, tr. 1, Tài liệu dịch của Đề tài, Tlđd, tr. 90
- (3) V.I.Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, M, 1978, t.39, tr.18
- (4) V.I.Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, M, 1974, t.4, tr.552.
- (5) ĐCSVN: Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.43, 43-44, 44, 44.